

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2023/DS-PT

Ngày: 20-4-2023

V/v “*Tranh chấp đòi tài sản là quyền sử dụng đất*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Vân.

Các thẩm phán:

Ông Trần Quốc Vũ;

Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 71/2023/TLPT-DS ngày 27 tháng 3 năm 2023, về việc “*Tranh chấp đòi tài sản là quyền sử dụng đất*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 08/2023/DS-ST ngày 16-02-2023 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 98/2023/QĐ-PT ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ 20, Y1/32, ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Quốc T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 171 đường Nguyễn Trọng C, khu phố Hiệp Ngh, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. *Bị đơn:*

2.1. Ông Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1984 .

2.2. Bà Lê Thị Ngọc Đ, sinh năm 1985.

Cùng nơi cư trú: Số 1180 đường C, khu phố 2, Phường 4, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Th, bà Đ: Ông Lê Hòa Thái S, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 52, đường số 9 Ph, khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2.3. Bà Nguyễn Thanh T (R), sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 74, đường 10A, khu phố 3, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà T: Luật sư ông Phạm Văn Th – Công ty Luật TNHH MTV Đông An Thuận - thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

3. *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thanh T là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ KIẾN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Trần Quốc T trình bày:

Bà Nguyễn Thị Kim L có nhận chuyển nhượng của Ông Nguyễn Quốc Th và Bà Lê Thị Ngọc Đ phần đất diện tích 155,7m² tọa lạc tại khu phố 3, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Giá chuyển nhượng là 1.200.000.000 (một tỷ hai trăm triệu đồng). Khi chuyển nhượng đất bà L thỏa thuận mua luôn căn nhà tường cấp 4 (bê tông sắt thép) trên đất. Hai bên đã làm thủ tục chuyển nhượng vào ngày 04/9/2020, bà L cùng ông Th và bà Đ tiến hành ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và được công chứng, chứng thực tại Văn phòng công chứng D. Vào ngày 05/02/2021 bà L được Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DA 062410 số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 03514 với thửa đất 107, tờ bản đồ 30, diện tích 155,7m² tọa lạc tại khu phố 3, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Đến hẹn ông Th, bà Đ giao nhà đất cho bà L thì bị bà T ngăn cản, nhiều lần bà L yêu cầu bà T ra khỏi nhà nhưng bà T không đồng ý, bà L đã nhờ sự can thiệp của chính quyền địa phương nhưng bà T vẫn cố chấp không giao nhà đất cho bà L.

Tại phiên Tòa ông T đại diện cho nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Kim L yêu cầu Ông Nguyễn Quốc Th, Bà Lê Thị Ngọc Đ và bà Nguyễn Thanh T phải giao lại nhà và đất diện tích 155,7m² tọa lạc tại khu phố 3, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà bà L được cấp và yêu cầu bà T có nghĩa vụ di dời khỏi nhà đất để trả lại nhà đất cho bà L. Về phần tài sản trong nhà bà L không yêu cầu giải quyết và bà L không yêu cầu ông Th, bà Đ hỗ trợ phần tiền di dời tài sản là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) theo đơn khởi kiện bổ sung ngày 25/8/2022. Chi phí tố tụng bà L đã nộp đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn Nguyễn Quốc Th và bà Lê Thị Ngọc Đ - Ông Lê Hòa Thái S trình bày:

Vợ chồng ông Th, bà Đ có chuyển nhượng cho Bà Nguyễn Thị Kim L phần đất diện tích 155,7m² tọa lạc tại khu phố 3, phường L, thị xã H, tỉnh Tây

Ninh, giá chuyển nhượng là 1.200.000.000 (một tỷ hai trăm triệu đồng). Hai bên đã làm thủ tục chuyển nhượng vào ngày 04/9/2020 tại Văn phòng công chứng D. Khi ông Th, bà Đ giao nhà đất cho bà L thì bà T là di ruột của ông Th bà Đ ngăn cản.

Nay ra Tòa ông S là người đại diện cho bị đơn ông Th, bà Đ đồng ý giao nhà và đất diện tích 155,7m² tọa lạc tại khu phố 3, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh mà ông Th, bà Đ đã chuyển nhượng cho bà L theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bà L được cấp.

Về phân tài sản trong nhà ông Th, bà Đ không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thanh T trình bày:

Bà T không đồng ý giao lại nhà và đất theo yêu cầu của nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Kim L vì nhà đất này vợ chồng ông Th bà Đ đã chuyển nhượng cho bà T vào ngày 09/12/ 2019 (AL) nhằm 03/01/2020 (DL). Giá chuyển nhượng nhà đất là 1.400.000.000 đồng (một tỷ bốn trăm triệu đồng), bà T đã giao đủ tiền cho ông Th bà Đ. Vì tin tưởng ông Th là cháu ruột nên giữa bà T và vợ chồng ông Th, bà Đ không có làm giấy tờ, vợ chồng ông Th, bà Đ đã giao nhà đất cho bà T từ tháng 12 năm 2019 (AL) và bà T có bỏ ra số tiền 20.000.000 đồng sửa lại nhà, có ăn tân gia nhà mới, hiện tại bà T đang quản lý sử dụng nhà đất này.

Phân tài sản trong nhà gồm: 01 bộ salon gỗ; 01 tủ nhôm kiếng đựng quần áo, 02 máy lạnh hiệu Alaska, 01 giường hộp gỗ, 01 tivi hiệu Samsung, 01 tủ lạnh, 01 bếp ga, 01 bàn ăn com + 06 cái ghế, 01 quạt máy và 01 bàn thờ ông Địa là bà T tự mua sắm không phải của bà L và ông Th, bà Đ.

Nay ra Tòa bà T không đồng ý giao lại nhà đất cho bà L và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) mà bà T đã bỏ ra sửa chữa lại nhà.

Tại bản án sơ thẩm số: 08/2023/DS-ST ngày 16-02-2023 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh, tuyên xử.

Căn cứ vào Điều 166 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 166 của Bộ luật Đất đai;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Kim L đối với ông Nguyễn Quốc Th, bà Lê Thị Ngọc Đ và bà Nguyễn Thanh T (R).

2. Ông Nguyễn Quốc Th, bà Lê Thị Ngọc Đ và bà Nguyễn Thanh T (R) có nghĩa vụ giao lại nhà và đất cho Bà Nguyễn Thị Kim L.

Buộc bà Nguyễn Thanh T (R) có nghĩa vụ di dời tài sản trong nhà gồm: 01 bộ salon; 01 tủ nhôm kiếng đựng quần áo, 02 máy lạnh hiệu Alaska, 01 giường hộp gỗ, 01 tivi hiệu Samsung, 01 tủ lạnh hiệu Panasonic, 01 bếp ga, 01 bàn ăn cơm + 06 cái ghế, 01 quạt máy và 01 bàn thờ ông Địa để trả lại cho Bà Nguyễn Thị Kim L phần đất diện tích $155,7m^2$, thửa đất số 107, tờ bản đồ 30 tọa lạc tại khu phố 3, phường Long Hoa, thị xã H, tỉnh Tây Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DA 062410, sổ vào sổ cấp GCN: CS03514 do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 05/02/2021 cho Bà Nguyễn Thị Kim L đứng tên, có tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp đường nhựa 10m, dài 25m.
- Hướng Tây giáp hẻm hiện trạng, dài 3,55m.
- Hướng Nam giáp thửa 250, dài 32,3m.
- Hướng Bắc giáp ruộng nước, dài 33,05m.

Trên phần đất có căn nhà cấp 4; Móng bê tông, đá kiềng, tường xây gạch, sơn “P”, cột bê tông + cột gạch, kèo đòn tây, gỗ xây dựng, trần thạch cao, mái tol. Diện tích căn nhà ngang 4,6m x dài 24m = $110,4m^2$.

3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà L về phần bà L yêu cầu ông Th, bà Đ hỗ trợ tiền chi phí di dời tài sản.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 27-02-2023, Bà Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo không đồng ý bản án sơ thẩm đã tuyên, vì nhà đất này bà đã mua của ông Th và bà Đ, không phải đất bán cho bà L nên yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị đơn Bà Nguyễn Thanh T: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện nguyên đơn: Không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bà T.

Đại diện theo ủy quyền của ông Th, bà Đ: Không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bà T.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà T – Luật sư Phạm Văn Thuận trình bày:

Vào ngày 09-12-2019, bà T nhận chuyển nhượng nhà và đất của ông Th, bà Đ diện tích $155,7m^2$ đất tọa lạc tại khu phố 3, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh giá 1.400.000.000 đồng khi giao nhận tiền không có giấy tờ nhưng gia đình anh chị em bà T chứng kiến. Sau đó bà T sửa nhà ăn tân gia và có mua một số đồ sinh hoạt và có yêu cầu làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng ông Th, bà Đ nói giấy thế chấp Ngân hàng nên không chuyển nhượng được. Nên bà T yêu cầu công an giải quyết. Quá trình giải quyết ở Tòa sơ thẩm

bà T có yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu bên Công an nhưng cấp sơ thẩm chưa thu thập. Bà T ở căn nhà này có đăng ký lưu trú ở địa phương. Cấp sơ thẩm không thu thập chứng cứ là thiếu sót về mặt tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ về Tòa án nhân dân thị xã H xét xử lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng : Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thanh T. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 08/2023/DS- ST ngày 16-02-2023 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 16-02-2023, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án, ngày 27-02-2023, bị đơn Bà Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo. Kháng cáo của bà T còn trong thời hạn theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét kháng cáo của bà T thấy rằng:

[2.1] Ngày 04/9/2020, ông Nguyễn Quốc Th bà Lê Thị Ngọc Đ có ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Bà Nguyễn Thị Kim L phần đất thửa số 107, tờ bản đồ số 30 diện tích 155,7m² tọa lạc tại khu phố 3, phường Long Hoa, thị xã H, tỉnh Tây Ninh trị giá 1.200.000.000 đồng (một tỷ hai trăm triệu đồng) tại Văn phòng công chứng Dương Kim Hà. Bà L được Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 05/02/2020 (Bút lục 10,11,12, 93,94).

[2.2] Bà T cho rằng: Phần đất thửa số 107, tờ bản đồ số 30 diện tích 155,7m² tọa lạc tại khu phố 3, phường Long Hoa, thị xã H, tỉnh Tây Ninh, ông Nguyễn Quốc Th, bà Lê Thị Ngọc Đ chuyển nhượng cho bà phần đất này bà đã giao đủ tiền. Nhưng vợ chồng ông Th, bà Đ không thừa nhận có chuyển nhượng cho bà T diện tích đất này, bà T không cung cấp được chứng cứ để chứng minh là bà T đã nhận chuyển nhượng nhà đất của ông Th, bà Đ và bà T cũng không cung cấp được các giấy tờ liên quan đến việc ông Th bà Đ có nhận số tiền chuyển nhượng đất của bà T.

[2.3] Ngày 07-5-2021, Bà Nguyễn Thanh T có đơn tố cáo Ông Nguyễn Quốc Th, bà Lê Thị Ngọc Đ đến thủ trưởng cơ quan cảnh sát điều tra, hình sự,

công an tỉnh Tây Ninh, cho rằng ông Th bà Đ lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà T. Ngày 17-11-2022, Phó thủ trưởng Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Tây Ninh có Quyết định số: 08/QĐ-VPCQCSĐT về việc không khởi tố vụ án (Bút lục 136).

Do đó, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim Loan. Buộc Bà Nguyễn Thanh T giao nhà đất cho bà L là có căn cứ. Bà T kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có căn cứ chấp nhận.

[3] Xét lời trình bày của luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bà T thấy rằng: Tại phiên Tòa bà T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của bà L, nhưng đến phần tranh luận, luật sư yêu cầu hủy bản án sơ thẩm. Bà T thay đổi kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 2 Điều 284 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì việc thay đổi bổ sung kháng cáo của bà T vượt quá phạm vi kháng cáo ban đầu nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[4] Từ những nhận định trên, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thanh T (R). Không chấp nhận lời trình bày của Luật sư. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 08/2023/DS-ST ngày 16-02-2023, của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

[5] Án phí phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thanh T (R) kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí phúc thẩm dân sự.

[6] Các Quyết định kháng của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố Tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 166 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 166 của Bộ luật Đất đai;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thanh T (R).

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 08/2023/DS-ST ngày 16-02-2023 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

3. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Kim L đối với ông Nguyễn Quốc Th, bà Lê Thị Ngọc Đ và bà Nguyễn Thanh T (R).

4. Ông Nguyễn Quốc Th, bà Lê Thị Ngọc Đ và bà Nguyễn Thanh T (R) có nghĩa vụ giao lại nhà và đất cho Bà Nguyễn Thị Kim L.

Buộc bà Nguyễn Thanh T (R) có nghĩa vụ di dời tài sản trong nhà gồm: 01 bộ salon; 01 tủ nhôm kiếng đựng quần áo, 02 máy lạnh hiệu Alaska, 01 giường hộp gỗ, 01 tivi hiệu Samsung, 01 tủ lạnh hiệu Panasonic, 01 bếp ga, 01 bàn ăn com + 06 cái ghế, 01 quạt máy và 01 bàn thờ ông Địa để trả lại cho Bà Nguyễn Thị Kim L phần đất diện tích 155,7m², thửa đất số 107, tờ bản đồ 30 tọa lạc tại khu phố 3, phường Long Hoa, thị xã H, tỉnh Tây Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DA 062410, số vào sổ cấp GCN: CS03514 do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 05/02/2021 cho Bà Nguyễn Thị Kim L đứng tên, có tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp đường nhựa 10m, dài 25m.
- Hướng Tây giáp hẻm hiện trạng, dài 3,55m.
- Hướng Nam giáp thửa 250, dài 32,3 m.
- Hướng Bắc giáp ruộng nước, dài 33,05m.

Trên phần đất có căn nhà cấp 4; Móng bê tông, đá kiềng, tường xây gạch, sơn “P”, cột bê tông + cột gạch, kèo đòn tây, gỗ xây dựng, trần thạch cao, mái tol. Diện tích căn nhà ngang 4,6m x dài 24m = 110,4m².

5. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Kim L về phần bà L yêu cầu ông Nguyễn Quốc Thắng, bà Lê Thị Ngọc Đẹp hỗ trợ tiền chi phí di dời tài sản.

6. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí kháng cáo đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0021328 ngày 01-3-2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

7. Các Quyết định kháng của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

8. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

9. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND T.X Hòa Thành;
- Chi cục THADS T.X Hòa Thành;
- Dương sự;
- Phòng HCTP-TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu: hồ sơ, lưu trữ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Vân